

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN NHẬN BẰNG TỐT NGHIỆP TỪ 01/2023 ĐẾN 05/2023

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Trình độ đào tạo	Ngành/Nghề đào tạo	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số QĐ công nhận tốt nghiệp	Ngày tháng năm cấp bằng TN	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng tốt nghiệp
1	Phạm Trọng Ân	27/12/1998	Bình Dương	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Khá	357/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3565	001/2023
2	Nguyễn Văn Thiên	25/10/2000	Đắk Lắk	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	357/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3566	002/2023
3	Lê Huy Linh	08/10/1998	Thanh Hóa	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Khá	358/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3567	003/2023
4	Trần Ngọc Minh	25/03/1999	Long An	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Giỏi	358/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3568	004/2023
5	Nguyễn Hữu Phước	10/09/1998	Kiên Giang	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Khá	358/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3569	005/2023
6	Huỳnh Huy Hoàng	22/02/2000	Bình Dương	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Khá	358/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3570	006/2023
7	Vương Hải Du	26/12/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3571	007/2023
8	Nguyễn Hoàng Nhựt	24/06/2021	Bình Dương	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3572	008/2023
9	Huỳnh Phương	29/03/1999	Bình Dương	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3573	009/2023
10	Hồ Quang Thi	30/01/2003	Quảng Nam	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3574	010/2023
11	Nguyễn Phúc Thọ	28/04/2003	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3575	011/2023
12	Ngô Minh Vương	05/11/2004	Đồng Nai	Cao đẳng	Bảo trì thiết bị cơ điện	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3576	012/2023
13	Lê Tuấn Anh	03/11/1998	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3577	013/2023

14	Ngô Đức Anh	17/03/2003	Thái Bình	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3578	014/2023
15	Nguyễn Hùng Anh	07/12/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3579	015/2023
16	Phan Thế Anh	07/04/2004	Long An	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3580	016/2023
17	Phạm Công Danh	02/03/2004	Đồng Nai	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3581	017/2023
18	Nguyễn Đức Dũng	23/06/2004	Thái Bình	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3582	018/2023
19	Ngô Huy Dương	30/05/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3583	019/2023
20	Đặng Nguyễn Tấn Đạt	22/07/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3584	020/2023
21	Lê Thành Đạt	26/03/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3585	021/2023
22	Võ Ngọc Hòa Hiệp	20/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3586	022/2023
23	Trịnh Đình Hoàng	24/09/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3587	023/2023
24	Nguyễn Thanh Hòa	06/02/2003	Bến Tre	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3588	024/2023
25	Phạm Xuân Hòa	24/10/2000	Bình Định	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3589	025/2023
26	Mai Hữu Huy	23/12/2002	Long An	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3590	026/2023
27	Vũ Quang Huy	29/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3591	027/2023
28	Phạm Thế Hùng	19/07/2004	Ninh Bình	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3592	028/2023
29	Trần Trung Ký	11/09/2004	An Giang	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3593	029/2023
30	Lê Minh	29/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3594	030/2023
31	Bùi Trọng Nghĩa	15/12/2004	Hoà Bình	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3595	031/2023

32	Võ Minh Quang	03/05/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3596	032/2023
33	Trần Nguyễn Xuân Thành	18/07/2004	Quảng Bình	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3597	033/2023
34	Phan Thanh Thắng	31/10/2004	Quảng Trị	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3598	034/2023
35	Nguyễn Ngọc Thiện	06/10/2003	Phú Thọ	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3599	035/2023
36	Phan Minh ThiệnThiện	19/06/2004	Long An	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3600	036/2023
37	Cao Minh Thông	16/02/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3601	037/2023
38	Nguyễn Như Thuận	30/11/1998	Bắc Giang	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3602	038/2023
39	Nguyễn Văn Tiến	03/11/2004	Bắc Giang	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3603	039/2023
40	Bùi Đại Tiến Toàn	28/09/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3604	040/2023
41	Hoàng Đình Tuấn	30/08/1997	Bình Dương	Cao đẳng	Cắt gọt kim loại	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3605	041/2023
42	Lương Tuấn Anh	01/01/2003	Thái Bình	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3606	042/2023
43	Hà Văn Cường	20/12/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3607	043/2023
44	Nguyễn Xuân Hiếu	07/04/2004	Thái Bình	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3608	044/2023
45	Nguyễn Văn Huyền	27/09/2001	Bình Dương	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3609	045/2023
46	Nguyễn Văn Kiệt	19/11/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3610	046/2023
47	Lương Nam Linh	13/11/2000	Bình Phước	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3611	047/2023
48	Đỗ Quang Minh	18/09/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3612	048/2023
49	Lê Quang Minh	26/03/2003	Thành Phố Hà Nội	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3613	049/2023

50	Phan Thanh Sang	20/10/2003	Bến Tre	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3614	050/2023
51	Trần Nguyễn Tri Thiên	12/04/2004	Hoà Bình	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3615	051/2023
52	Lê Văn Thương	03/02/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3616	052/2023
53	Nguyễn Hồ Trọng Tính	29/07/2004	Đồng Nai	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3617	053/2023
54	Trần Quốc Tuấn	04/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3618	054/2023
55	Trần Hà Vy	18/02/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Nguội sửa chữa máy công cụ	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3619	055/2023
56	Nguyễn Thái Bảo	14/09/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3620	056/2023
57	Trương Nhật Duy	28/06/2004	Trà Vinh	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3621	057/2023
58	Hà Quang Đạt	22/11/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3622	058/2023
59	Trần Tiến Đạt	21/11/2004	Đắk Nông	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3623	059/2023
60	Trần Minh Hiếu	09/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3624	060/2023
61	Trần Quang Huy	14/08/2003	Hải Dương	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3625	061/2023
62	Nguyễn Quốc Khang	05/08/2004	Long An	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3626	062/2023
63	Trần Dĩ Khang	29/06/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3627	063/2023
64	Trần Vệ Kien	28/11/2003	Kiên Giang	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3628	064/2023
65	Hoàng Phước Lâm	12/01/2000	Quảng Trị	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3629	065/2023
66	Trần Văn Lộc	24/02/2003	Kiên Giang	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3630	066/2023
67	Trần Minh Nghĩa	09/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3631	067/2023

68	Nguyễn Thịnh Phát	23/06/2004	Trà Vinh	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3632	068/2023
69	Đặng Huy Quyền	19/01/2004	An Giang	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3633	069/2023
70	Nguyễn Minh Tuấn	19/07/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Công nghệ ô tô	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3634	070/2023
71	Đỗ Xuân Quốc Dũng	02/11/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3635	071/2023
72	Vũ Đình Đức	05/10/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3636	072/2023
73	Lại Dương Huy Hoàng	07/12/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3637	073/2023
74	Nguyễn Văn Hòa	09/08/2002	Bình Phước	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3638	074/2023
75	Trần Văn Huy	18/08/2004	Thái Nguyên	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3639	075/2023
76	Trần Lê Hữu Nam	22/04/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3640	076/2023
77	Huỳnh Phong Phú	24/08/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3641	077/2023
78	Nguyễn Hồng Phúc	05/12/2004	Đồng Nai	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3642	078/2023
79	Lê Văn Quyển	29/06/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3643	079/2023
80	Đậu Văn Thành	10/05/2004	Hà Tĩnh	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3644	080/2023
81	Hồ Đình Thành	07/05/2004	Nghệ An	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3645	081/2023
82	Trần Quốc Thiên	26/11/2003	Quảng Ngãi	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3646	082/2023
83	Ngô Gia Thuận	09/01/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3647	083/2023
84	Phạm Anh Tuấn	01/10/2004	Quảng Bình	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3648	084/2023
85	Đặng Đình Tú	02/11/2002	Bắc Ninh	Cao đẳng	Cơ điện tử	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3649	085/2023

QUẢN LÝ
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT
QUẢNG NGÃI

86	Đào Duy Nhật Anh	14/05/2004	Thái Nguyên	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3650	086/2023
87	Ngô Đức Anh	13/01/2004	Nam Định	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3651	087/2023
88	Phạm Tuấn Anh	02/01/2004	Nghệ An	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3652	088/2023
89	Nguyễn Văn Bảo Chung	10/01/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3653	089/2023
90	Lê Thành Công	31/07/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3654	090/2023
91	Nguyễn Anh Duy	21/12/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3655	091/2023
92	Lưu Tiến Dũng	03/09/2004	Nam Định	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3656	092/2023
93	Huỳnh Ngô Tấn Đạt	24/10/2004	Tiền Giang	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3657	093/2023
94	Nguyễn Đăng Điền	14/02/2004	Bắc Ninh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3658	094/2023
95	Hoàng Văn Hà	24/06/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3659	095/2023
96	Phan Chí Hào	23/05/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3660	096/2023
97	Lý Huỳnh	04/06/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3661	097/2023
98	Nguyễn Phi Hùng	07/03/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3662	098/2023
99	Lê Thành Khang	20/08/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3663	099/2023
100	Nguyễn Hoàng Khánh	10/06/2002	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3664	100/2023
101	Lê Quang Khải	30/08/2003	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3665	101/2023
102	Lý Trường Lân	26/10/1995	Bình Thuận	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3666	102/2023
103	Lý Văn Luân	03/07/2003	Yên Bái	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3667	103/2023

104	Nguyễn Lê Trung Nghĩa	07/11/1998	Lâm Đồng	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3668	104/2023
105	Phan Thành Nhơn	28/08/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3669	105/2023
106	Trần Hữu Phúc	12/12/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3670	106/2023
107	Nguyễn Phan Anh Quân	15/02/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3671	107/2023
108	Trương Tấn Sang	14/01/1999	Hưng Yên	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3672	108/2023
109	Nguyễn Anh Thiện	04/06/2004	Lâm Đồng	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3673	109/2023
110	Võ Hoàng Nhất Thống	09/11/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3674	110/2023
111	Lê Khắc Thuần	11/04/2004	Sóc Trăng	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3675	111/2023
112	Huỳnh Thanh Tính	11/01/1986	An Giang	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3676	112/2023
113	Hoàng Văn Trọng	11/03/1996	Hà Tĩnh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3677	113/2023
114	Đỗ Lâm Trường	30/07/2001	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3678	114/2023
115	Mai Công Trường	10/05/1998	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3679	115/2023
116	Châu Hoàng Tuấn	29/05/1998	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3680	116/2023
117	Lê Anh Tuấn	19/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3681	117/2023
118	Lê Hoàng Tuấn	17/11/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3682	118/2023
119	Lê Minh Ước	26/05/2003	Quảng Ninh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3683	119/2023
120	Đàm Triệu Văn	20/06/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3684	120/2023
121	Ngô Quốc Việt	24/05/1999	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3685	121/2023

122	Hồ Triệu Vinh	28/02/1999	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3686	122/2023
123	Phạm Quang Vinh	15/01/2004	Tây Ninh	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3687	123/2023
124	Trần Quốc Triệu Vi	20/05/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3688	124/2023
125	Huỳnh Văn Vui	07/04/1993	Quảng Ngãi	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3689	125/2023
126	Nguyễn Long Vũ	23/07/2004	Thái Bình	Cao đẳng	Điện công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3690	126/2023
127	Nguyễn Thu An	17/09/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3691	127/2023
128	Vũ Hoàng Anh	21/05/2004	Hoà Bình	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3692	128/2023
129	Nguyễn Xuân Bắc	05/02/2004	Nam Định	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3693	129/2023
130	Huỳnh Tiểu Cường	01/01/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3694	130/2023
131	Lưu Văn Xuân Duy	11/08/2004	Bến Tre	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3695	131/2023
132	Nguyễn Thanh Hiền	13/02/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3696	132/2023
133	Đinh Thành Huy	05/01/1997	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3697	133/2023
134	Lê Gia Huy	23/01/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3698	134/2023
135	Trần Gia Huy	09/09/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3699	135/2023
136	Nguyễn Đình Hùng	27/08/2004	Nghệ An	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3700	136/2023
137	Bùi Hải Hưng	05/05/2004	Thái Bình	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3701	137/2023
138	Mai Văn Khánh	08/10/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3702	138/2023
139	Nguyễn Huỳnh Khoa	26/08/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3703	139/2023

140	Dương Gia Kiệt	10/04/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3704	140/2023
141	Hoàng Phi Long	18/07/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3705	141/2023
142	Lưu Chí Long	22/08/2000	Tây Ninh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3706	142/2023
143	Nguyễn Nhật Nam	26/06/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3707	143/2023
144	Trần Nguyễn Phong Nhã	18/12/2004	Tiền Giang	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3708	144/2023
145	Trịnh Thành Nhân	28/05/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3709	145/2023
146	Đỗ Anh Khoa Nhật	14/11/2003	Quảng Nam	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3710	146/2023
147	Cù Trọng Trung Phong	11/04/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3711	147/2023
148	Phạm Hải Phong	01/11/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3712	148/2023
149	Đào Xuân Phương	06/04/2004	Hưng Yên	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3713	149/2023
150	Nguyễn Vinh Quang	25/12/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3714	150/2023
151	Lương Quốc Quân	25/11/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3715	151/2023
152	Nguyễn Thế Sang	16/11/2004	Hà Tĩnh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3716	152/2023
153	Lê Huy Sơn	16/02/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3717	153/2023
154	Thái Quốc Thắng	16/08/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3718	154/2023
155	Vũ Văn Thuận	09/08/2004	Nghệ An	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3719	155/2023
156	Nguyễn Minh Thư	16/11/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3720	156/2023
157	Nguyễn Văn Tiến	14/10/2004	Thanh Hóa	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3721	157/2023

158	Huỳnh Trung Tĩnh	20/02/2003	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3722	158/2023
159	Võ Quang Triệu	05/01/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3723	159/2023
160	Nhị Minh Trí	10/10/2004	Vĩnh Long	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3724	160/2023
161	Nguyễn Phan Hoài Vinh	30/08/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3725	161/2023
162	Nguyễn Anh Vũ	29/04/1999	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3726	162/2023
163	Trần Thị Trâm Anh	31/10/2004	Tây Ninh	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3727	163/2023
164	Phạm Triệu Quốc Bảo	26/09/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3728	164/2023
165	Lê Quốc Cẩm	25/03/2002	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3729	165/2023
166	Đỗ Văn Danh	20/11/2004	Quảng Ngãi	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3730	166/2023
167	Lâm Chi Đạt	12/10/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3731	167/2023
168	Ngô Anh Hào	19/10/2004	Đồng Nai	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3732	168/2023
169	Đỗ Huy Hoàng	18/06/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3733	169/2023
170	Nguyễn Huy Hoàng	18/01/2004	Phú Thọ	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3734	170/2023
171	Lê Thị Thu Hồng	07/02/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3735	171/2023
172	Phan Nguyễn Quốc Huy	23/11/2004	An Giang	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3736	172/2023
173	Nguyễn Tiến Hưng	25/09/2004	Thái Bình	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3737	173/2023
174	Nguyễn Tùng Lâm	14/02/2003	Quảng Bình	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3738	174/2023
175	Bùi Thanh Nga	09/07/2003	Thái Bình	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3739	175/2023

176	Nguyễn Minh Nghĩa	29/10/2004	Bình Phước	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3740	176/2023
177	Nguyễn Trường Nguyên	03/03/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Trung bình khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3741	177/2023
178	Trần Khôi Nguyên	25/06/2001	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3742	178/2023
179	Trần Hữu Nhân	22/08/2002	An Giang	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3743	179/2023
180	Lê Đào Yến Nhi	12/12/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3744	180/2023
181	Ngô Trần Thế Phong	22/11/2004	An Giang	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3745	181/2023
182	Nguyễn Phi Phụng	12/12/2002	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3746	182/2023
183	Lê Hoàng Tín	16/06/1995	An Giang	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Xuất sắc	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3747	183/2023
184	Lê Đình Vũ	07/05/2004	Thành Phố Hồ Chí Minh	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Giỏi	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3748	184/2023
185	Trần Đỗ Nguyên Vũ	20/02/2004	Gia Lai	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3749	185/2023
186	Lại Ngọc Yến Vy	12/11/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	359/QĐ-TCĐNVS	10/5/2023	3750	186/2023
187	Bồ Thanh Bình	20/10/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình	372/QĐ-TCĐNVS	19/05/2023	3751	187/2023
188	Lê Hoàng Quân	26/11/2003	Tây Ninh	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	372/QĐ-TCĐNVS	19/05/2023	3752	188/2023
189	Nguyễn Tấn Tài	18/03/2004	Đồng Nai	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp	2023	Trung bình khá	372/QĐ-TCĐNVS	19/05/2023	3753	189/2023
190	Nguyễn Ngọc Anh	09/03/2004	Bình Dương	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Khá	372/QĐ-TCĐNVS	19/05/2023	3754	190/2023
191	Nguyễn Gia Huy	10/10/2004	Phú Thọ	Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính	2023	Trung bình khá	372/QĐ-TCĐNVS	19/05/2023	3755	191/2023

